

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

Số: 508/BC- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kbang, ngày 06 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo,
kiến nghị của công dân; kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng
năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022.

1. Về công tác thanh tra:

1.1. Thanh tra hành chính:

a. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra được tiến hành: 06 cuộc, gồm 04 cuộc theo kế hoạch, 02 cuộc đột xuất, cụ thể:

Thanh tra theo kế hoạch:

+ Thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn huyện.

+ Thanh tra việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện.

+ Thanh tra việc phân lô, bán nền và thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện.

+ Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã Đông và UBND thị trấn Kbang trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2020-2021.

(Riêng cuộc thanh tra việc thực hiện việc đầu tư, xây dựng các dự án trên địa bàn huyện Kbang đối với Ban quản lý các công trình xây dựng cơ bản huyện có nội dung trùng với cuộc thanh tra của Sở Xây dựng nên UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện không tiến hành cuộc thanh tra này).

Thanh tra đột xuất:

+ Thanh tra đột xuất việc sử dụng kinh phí thực hiện đạt chuẩn tiêu chí văn hóa chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã năm 2020.

+ Thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Công Trình – Tổ dân phố 13 – Thị trấn Kbang, cấp ngày 05/12/2000, vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00180QSDD/1070/2000/QĐ-UB(H).

- Về tiến độ:

+ Số cuộc đã kết thúc: 05 cuộc.

+ Số cuộc đang tiến hành: 01 cuộc.

- Ngoài ra, Thanh tra huyện tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện các nội dung qua kết luận thanh tra của năm 2021. Đến nay, các đơn vị đã hoàn thành các nội dung qua kết luận thanh tra.

b. Kết quả thanh tra:

*** Đối với cuộc thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2021.**

Qua thanh tra đã đánh giá được ưu điểm, hạn chế của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong công tác triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2021. Theo bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2020 cơ bản UBND 14 xã, thị trấn đã hoàn thành được 17/19 tiêu chí về nông thôn mới, còn lại 2 tiêu chí số 10 về thu nhập và tiêu chí số 11 về hộ nghèo là chưa đạt. Rà soát theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh, đến cuối năm 2020 huyện đạt chuẩn 7/9 tiêu chí về xây dựng huyện nông thôn mới. Qua thanh tra, thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 51.305.007 đồng do chi sai chế độ, chính sách; các khoản nghiệm thu, thanh toán sai tại các hạng mục công trình xây dựng cơ bản (Cụ thể: UBND xã Krong: 27.000.000 đồng; UBND xã Đak Rong: 16.800.000 đồng; UBND xã Sơn Lang: 2.600.000 đồng; UBND xã Đông: 4.905.007 đồng).

*** Đối với cuộc thanh tra việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn huyện:**

- Các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện áp dụng cơ chế theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ “quy định cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020”. Do đó, việc thi công do các tổ nhóm thợ địa phương thực hiện. Căn cứ khoản 12, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 18/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn trường hợp các công trình xây dựng do UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư mà nguồn vốn ngân sách vượt quá 50% tổng số nguồn vốn thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, cá nhân, nhóm cá nhân nhận thi công công trình thuộc đối tượng phải kê khai nộp thuế GTGT; Bên cạnh đó, căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì thu nhập từ hoạt động xây dựng, thi công công trình do cá nhân thi công thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân. Do đó, tổ nhóm thợ thi công các công trình phải nộp thuế GTGT và thuế TNCN. Trong đó, “Xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 3%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1,5%”. Do đó, tổng phần thuế tổ nhóm thợ thi công phải nộp là 4,5%. Qua kiểm tra việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện nhận thấy các tổ nhóm thợ thi công chưa nộp phần thuế này với tổng số tiền là **87.074.387 đồng**. Bên cạnh đó, một số công trình còn thiếu khối lượng so với hồ sơ Quyết toán với số tiền **8.106.621 đồng**.

- Về đề án “giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số”: Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án cho thấy công tác phối hợp giữa các thành viên BCĐ và UBND các xã, thị trấn thực hiện tương đối tốt. Tuy

nhiên, còn gặp nhiều khó khăn như: Kinh phí thực hiện các nội dung theo kế hoạch đề ra ở giai đoạn trước rất hạn chế cho việc Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, số liệu liên quan về thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn, xây dựng Mô hình điểm, quản lý, kiểm tra đánh giá, tổng kết Đề án... Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương còn hạn chế do nhiều yếu tố: rào cản về ngôn ngữ như một số người dân không biết nói tiếng phổ thông (tiếng Kinh), trình độ dân trí thấp, thiếu kinh phí triển khai, đối tượng được tuyên truyền ít tham gia (thanh thiếu niên)... dẫn đến hiệu quả không cao. Ảnh hưởng của phong tục tập quán và quan niệm lạc hậu trong hôn nhân, sự thiếu hiểu biết do trình độ học vấn thấp, nhiều yếu tố khác đã làm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết chưa được giải quyết triệt để. Đã có quy định, chế tài xử lý nhưng khó thực hiện, dù mức xử phạt thấp, nhưng những trường hợp vi phạm hầu hết là ĐB DTTS nên khó thực hiện.

- Về đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho vùng đồng bào DTTS: Một số xã chưa làm tốt công tác khảo sát, tuyên truyền, định hướng từ đó chưa phát huy tốt việc học nghề gắn chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, còn lúng túng trong việc chọn ngành nghề đào tạo gắn với nông thôn mới, chưa quan tâm quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, dạy nghề. Chưa xây dựng phát triển nguồn nhân lực tại chỗ để giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động sau đào tạo. Trình độ dân trí thấp và không đồng đều nêu nhận thức về chủ trương đào tạo nghề chưa đầy đủ, còn trông chờ ý lại, nhất ở làng đồng bào dân tộc. Thời tiết diễn biến bất thường, sản phẩm nông nghiệp tiêu thụ chưa ổn định nên người lao động khó bô trí sản xuất ổn định và phát triển đúng nghề được học. Đối với đào tạo nghề cho lao động nông thôn thời gian ngắn từ 1,5 tháng đến 2 tháng chưa đủ chuyển tải những kiến thức cơ bản nên người tham gia học chủ yếu tự phát triển nghề, áp dụng KHKT vào trong sản xuất, tự sửa chữa các loại máy phục vụ nông nghiệp, tự xây dựng một số công trình. Nắm bắt thông tin, thị trường, dự báo chưa kịp thời nêu hạn chế trong công tác tuyên truyền, vận động người lao động tham gia học nghề. Người học nghề phần lớn là người đồng bào Bahnar chưa mạnh dạn trao đổi để nhận kiến thức.

- Về việc triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín ở vùng DTTS: Mức hỗ trợ thăm viếng; hỗ trợ khó khăn còn thấp, chưa hỗ trợ kinh phí để đảm bảo cho việc đi lại của người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc. Tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với người có uy tín được thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết các dân tộc thiểu số không quá 2 lần/năm. Tuy nhiên, trong các văn bản hướng dẫn chế độ, chính sách đối với người có uy tín không quy định các ngày Tết truyền thống của các DTTS nêu trong quá trình chi Tết truyền thống của các DTTS trên địa bàn huyện không thực hiện được.

- Về chính sách hỗ trợ học sinh người đồng bào DTTS:Công tác kiểm tra, tập huấn để triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ chưa được chú trọng đúng mức, dẫn đến việc triển khai thực hiện chính sách chưa thật sự đồng bộ giữa các cơ sở giáo dục; một số hạn chế, vi phạm nhưng chưa kịp thời phát hiện để khắc phục, xử lý. Mặc dù các cơ sở giáo dục đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc sử dụng kinh phí hỗ trợ tiền ăn để tổ chức nấu ăn tập

trung, quản lý theo mô hình nội trú và thu được nhiều thành quả đáng trân trọng. Tuy nhiên, đây là chính sách hỗ trợ trực tiếp cho học sinh, nhưng hồ sơ kê toán chưa thể hiện việc ủy quyền hoặc thống nhất của cha, mẹ học sinh cho các cơ sở giáo dục để sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ là chưa chặt chẽ. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện theo mô hình bán trú, nhưng do tổ chức theo mô hình nội trú nên đã phát sinh chi phí và trách nhiệm quản lý, làm ảnh hưởng nhất định đến nguồn kinh phí hoạt động của các cơ sở giáo dục. Việc chi trả các chế độ cho học sinh còn gặp khó khăn với lý do nguồn kinh phí cấp về chậm, khi cấp kinh phí về cho các đơn vị trường học thì một số học sinh đã ra trường, mặc dù nhà trường đã thông báo nhiều lần nhưng học sinh vẫn không quay lại nhận tiền chế độ, do đó gây khó khăn cho việc chi trả. Do đó, trong thời gian thanh tra, trường PTTH Lương Thế Vinh chưa cấp chi phí học tập cho các học sinh với số tiền **22.212.000 đồng**, để tồn tại quỹ trong thời gian dài, gây khó khăn cho việc theo dõi tình hình quản lý kinh phí của toàn trường.

- Về trách nhiệm hành chính:

+ Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, lãnh đạo các cơ quan đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm về những hạn chế thiếu sót nêu trên. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp các ngành địa phương, tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động để các hộ nghèo nhận thức và tiếp cận các phương thức sản xuất mới, xóa bỏ dần các tập quán sản xuất lạc hậu. Rà soát đối tượng hộ nghèo hàng năm để có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề phù hợp cho từng đối tượng và có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội về giải quyết việc làm và giảm nghèo.

+ Phòng Tài chính – Kế hoạch cần quan tâm hơn nữa trong việc đề xuất Sở Tài chính sớm cấp các nguồn kinh phí liên quan đến chế độ chính sách của người đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện có văn bản gửi Ban dân tộc Tỉnh kiến nghị về các vấn đề liên quan đến định mức chi các chế độ chính sách cho người đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt vấn đề chi hỗ trợ về Tết truyền thống của người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Về kinh tế.

Đề nghị UBND các xã thu hồi từ các tổ nhóm thợ thi công, trường PTTH Lương Thế Vinh thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền **119.080.057 đồng**, cụ thể:

- Xã Kon Pne:	4.137.618 đồng;
- Xã Sơ Pai:	8.015.617 đồng;
- Xã Lơ Ku:	18.004.806 đồng;
- Thị trấn:	21.547.672 đồng;
- Xã Đông:	27.685.696 đồng;
- Xã König Lóng Khơng:	15.003.988 đồng;
- Xã Đăk Hlo:	2.472.660 đồng;
- Trường PTTH Lương Thế Vinh: ban hành Kết luận Thanh tra).	22.212.000 đồng (đã nộp trước khi

*** Đối với cuộc thanh tra việc phân lô, bán nền và thanh tra cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn huyện:**

Qua thanh tra cho thấy việc thi hành pháp luật về đất đai dù đã có nhiều cố gắng và từng bước được cải thiện, song vẫn còn không ít khó khăn, tồn tại và bất cập. Bên cạnh đó, tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai còn phổ biến, tranh chấp, khiếu kiện về đất đai vẫn còn diễn biến phức tạp; việc xử lý gặp nhiều khó khăn; một số quy định về nghĩa vụ tài chính khi cấp giấy chứng nhận chưa phù hợp thực tế đặc biệt là đơn giá do đặc trong khi người dân tộc thiểu số BaNah không được miễn giảm tiền do đặc; ý thức chấp hành pháp luật trong việc đăng ký đất đai của các tổ chức, cá nhân sử dụng đất chưa nghiêm vì lý do đất vượt hạn điền, một nguyên nhân quan trọng nữa là do từ trước đến nay, hồ sơ địa chính, bản đồ địa chính chưa được thiết lập đầy đủ thống nhất và chưa bảo đảm độ chính xác nên việc khai thác sử dụng chưa hiệu quả. Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót cụ thể như sau:

- Đối với phòng Tài nguyên và Môi trường: Hiện nay chưa thực hiện kiểm tra thường xuyên việc cấp nhập chính lý biến động trên bản sao hồ sơ địa chính đối với cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn 06 tháng một lần theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn có dự án nông nghiệp vi phạm: Đối với các hộ đăng ký mô hình phát triển kinh tế trang trại một số xã Kong Bờ La, Nghĩa An, xã Đông, Lơ Ku, thị trấn Kbang. Theo hồ sơ các trang trại nông nghiệp sử dụng đất nông nghiệp khác đăng ký trồng nấm, cây dược liệu và các loại rau phia dưới mái, phần trên tận dụng diện tích lắp điện năng lượng áp mái. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế tại các trang trại nông nghiệp có một số trang trại không thực hiện đúng mục đích sử dụng đất đã đăng ký, chủ yếu là sản xuất điện năng lượng áp mái gồm: trang trại xã Kong Bờ La (chủ trang trại Vũ Thị Minh), xã Lơ Ku (chủ trang trại Nguyễn Mạnh Trường), thị trấn Kbang (chủ trang trại Trần Thị Khánh Mai).

- Đối với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Kbang chưa thực hiện được nội dung cung cấp bản sao bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 6 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT nên việc theo dõi, quản lý còn nhiều hạn chế.

- Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chưa thực hiện việc cập nhật, chỉnh lý bản sao tài liệu do đặc địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai đang quản lý theo quy định tại khoản 1, Điều 6, Thông tư 24/2014/TT-BTNMT; Việc quản lý đất công một số xã, thị trấn chưa đi vào nề nếp, chưa thực hiện việc kiểm kê, cắm mốc lập hồ sơ địa chính để quản lý, dẫn đến tình trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng lấn đất công.

- Năm 2018 qua kiểm tra vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn huyện có 210 trường hợp hộ dân sử dụng đất không đúng mục đích, tự ý xây dựng các công trình trên đất (đất nông nghiệp nhưng người dân tự ý xây tường, nhà cửa....) gồm: xã Đăkhlơ 03 trường hợp; xã Nghĩa An 10 trường hợp; xã Tơ Tung 19 trường hợp; xã Sơ Pai 15 trường hợp; xã Đông 30 trường hợp; thị trấn 94 trường hợp. Hiện nay 173 trường hợp

nêu trên đã khắc phục, chuyển đổi mục đích sử dụng đúng quy định pháp luật, còn lại 37 trường hợp gồm (xã Nghĩa An 01 trường hợp; thị trấn 36 trường hợp) hiện nay chưa xử lý và khắc phục.

- Trong giai đoạn từ 2015-2020, qua kiểm tra tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai và phòng Tài nguyên và Môi trường phát hiện 06 trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có chồng lấn đất quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn huyện, diện tích 1,63 ha. Các cơ quan chuyên môn đã kịp thời tham mưu UBND huyện tiến hành xử lý với hình thức thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đối với 02 trường hợp, còn 04 trường hợp chưa tham mưu UBND huyện xử lý.

- **Kiến nghị, xử lý:**

+ Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường: Đề nghị triển khai thực hiện kiểm tra thường xuyên việc cập nhật chỉnh lý biến động trên bản sao hồ sơ địa chính đối với cán bộ địa chính 14 xã, thị trấn 06 tháng một lần theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; tham mưu UBND huyện thu hồi 04 giấy CNQSD đất cấp chồng lên đất Lâm nghiệp.

+ Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn: Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành, xử lý đối với các hộ đăng ký mô hình phát triển kinh tế trang trại sử dụng diện tích lấp điện năng lượng áp mái.

+ Đối với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Kbang: Nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc thực hiện các nội dung cung cấp bản sao bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 6, Thông tư 24/2014/TT-BTNMT nên việc theo dõi, quản lý còn nhiều hạn chế; rà soát trong tổng số là 614 hồ sơ trễ hẹn, để có hướng xử lý, khắc phục thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan mình.

+ Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Chỉ đạo công chức Địa chính - Xây dựng UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc cập nhật, chỉnh lý bản sao tài liệu đo đạc địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai đang quản lý theo quy định tại khoản 1, Điều 6, Thông tư 24/2014/TT-BTNMT; Quản lý đất công đi vào nề nếp, chưa thực hiện việc kiểm kê, cắm mốc lấp hồ sơ địa chính để quản lý, tránh tình trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng lấn đất công.

Đề nghị UBND xã Nghĩa An, UBND thị trấn tiếp tục xử lý và khắc phục các hộ dân xây dựng nhà trên đất nông nghiệp và tự ý cơi nới xây tường rào. Đề nghị UBND tỉnh thu hồi 60m2 đất đã cho Công ty Cổ phần và phát triển miền núi thuê tại xã Nghĩa An giao cho địa phương quản lý.

Đề nghị UBND các xã (Đăksmar, xã Đông, xã Đăkrong, Kông Lơng Khong, Kông Bơ La, Thị trấn Kbang, Sơ Pai, Krông) tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn, không để khai thác đất sang lấp trái phép xây dựng các công trình trên địa bàn xã.

*** Đổi với cuộc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã Đông và UBND thị trấn Kbang trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2020-2021:**

Việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tiếp công dân, về khiếu nại, tố cáo đã được UBND xã Đông và UBND thị trấn Kbang tổ chức thực hiện; đã ban hành kế hoạch tiếp công dân hàng năm của Chủ tịch UBND xã; đã mở đầy đủ các loại sổ sách, như sổ tiếp công dân, sổ phân loại, theo dõi giải quyết đơn, nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Tuy nhiên, việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, về khiếu nại, tố cáo chưa thường xuyên, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú.

*** Đổi với cuộc thanh tra đột xuất việc sử dụng kinh phí thực hiện đạt chuẩn tiêu chí văn hóa chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã năm 2020.**

Qua thanh tra cho thấy, việc mua sắm trang thiết bị cho trung tâm Văn hoá - Thể thao xã, Nhà văn hoá thôn, làng để đạt chuẩn Văn hoá theo tiêu chí Nông thôn mới là phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để đạt chuẩn Văn hóa theo tiêu chí Nông thôn mới. Việc sử dụng công cụ thể thao ngoài trời ngày càng thu hút được sự quan tâm của nhiều người ở độ tuổi khác nhau, tạo sân chơi lành mạnh cho các cháu nhỏ. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, cụ thể như sau:

+ Đổi với phòng Văn hoá và Thông tin: Không ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể dẫn đến một số UBND xã mua sắm công cụ, dụng cụ thể thao không đồng nhất về quy cách, thông số kỹ thuật, kích thước.

+ Đổi với UBND xã Krong: Tại các Nhà văn hoá thôn, làng mặc dù âm thanh, loa đài còn sử dụng được. Tuy nhiên, UBND xã vẫn hợp đồng với đơn vị cung ứng mua mới âm thanh, loa đài gây lãng phí cho ngân sách.

+ Đổi với UBND xã Đăk Hlo: Trước khi có thông báo số 467-TB ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBND xã không thực hiện việc mua sắm trang thiết bị thể thao theo danh mục đã đăng ký. Nguyên nhân là do các thiết bị thể thao tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã đã được trang bị đầy đủ và vẫn sử dụng tốt. Bên cạnh đó, vào thời điểm năm 2020 thì Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã thiếu một số trang thiết bị để đảm bảo cho công tác Đại hội Đảng bộ xã như: Bộ chữ maket; bảng hiệu Đảng; 08 bàn, âm thanh di động. Do đó, UBND xã đã dùng số tiền được cấp chuyển sang mua sắm các thiết bị còn thiếu nói trên. Đến ngày 06/7/2022, qua kiểm tra, xác minh của Đoàn Thanh tra thì UBND xã mới tổ chức khắc phục việc mua sắm trang thiết bị thể thao theo danh mục đăng ký là sai quy định.

+ Đổi với UBND xã Đak Rong: Việc bố trí, sử dụng các thiết bị thể dục thể thao ngoài trời chưa thực sự hợp lý, hiệu quả dẫn đến tình trạng các trang thiết bị bị bỏ phí, không mang lại giá trị sử dụng, không đáp ứng được nhu cầu sử dụng của người dân. Việc quản lý, sử dụng trang thiết bị tại Nhà văn hóa làng Kon Lanh 1 chưa tốt dẫn đến hư hỏng loa di động.

+ Đổi với UBND xã Sơ Pai: Tại nhà văn hóa thôn 5 xã Sơ Pai, việc quản lý, sử dụng trang thiết bị được cấp chưa thực sự chặt chẽ dẫn đến tình trạng bị mất thiết bị âm thanh bao gồm 01 micro và 01 bộ âm ly trị giá **6.230.000 đồng** vào tháng 4/2022.

* Đối với cuộc thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Công Trình - Tổ dân phố 13 - Thị trấn Kbang, cấp ngày 05/12/2000, vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00180QSĐĐ/1070/2000/QĐ-UB(H):

Hiện nay, cuộc thanh tra đang được tiến hành.

c. Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 05 kết luận được kiểm tra trực tiếp.

- Tiến độ thực hiện kết luận: Số kết luận đã hoàn thành: 05/05 kết luận.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: đã thu hồi số tiền: 170.385.064 đồng nộp ngân sách nhà nước. Chủ tài khoản và kê toán các đơn vị được thanh tra đã nghiêm túc rút kinh nghiệm về những hạn chế, thiếu sót.

1.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Trong năm 2022 trên địa bàn huyện không tiến hành cuộc thanh tra chuyên ngành.

2. Kết quả công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

2.1. Công tác tiếp dân:

Trong năm 2022, đã tiếp được 68 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh. Qua công tác tiếp công dân đã trả lời, giải thích cụ thể những kiến nghị, phản ánh của công dân, không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

2.2 Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

- Đơn kỳ trước chuyển sang: 02 đơn, gồm 01 kiến nghị, 01 đơn khiếu nại.
- Đơn tiếp nhận trong kỳ: 45 đơn, gồm 01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 42 đơn kiến nghị.

- Tổng số đơn phải giải quyết là 47 đơn, gồm 02 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 43 đơn kiến nghị. Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện là 23 đơn, gồm 01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 20 đơn kiến nghị (01 đơn khiếu nại và 23 đơn kiến nghị còn lại đã chuyển về cho UBND các xã, thị trấn, Thi hành án dân sự huyện, công ty Lâm nghiệp; Điện lực Kbang; Ban quản lý chợ giải quyết theo quy định). Đã giải quyết 21/23 đơn thuộc thẩm quyền gồm: 01 đơn khiếu nại (đã mời công dân làm việc 03 lần nhưng công dân không đến nên không đủ cơ sở để thụ lý giải quyết. Đến nay công dân đã chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính), 02 đơn tố cáo, 18 đơn kiến nghị, chiếm tỉ lệ 91,3%; còn 02 đơn kiến nghị đang được tiến hành giải quyết theo quy định.

- Qua giải quyết đơn thư, Thanh tra huyện đã chuyển cơ quan điều tra Công an huyện 01 nội dung trong đơn tố cáo; đề nghị thu hồi diện tích 31,36 ha cho thuê đang bị lấn chiếm tại khu tái định cư làng Groi, thị trấn Kbang.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng:

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022; đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2022 và tổ chức thực hiện. Đến nay, hầu hết các đơn vị đã ban hành và triển khai thực hiện các giải pháp về phòng, chống tham nhũng.

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 đã được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện đúng quy định.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá chung:

Mặc dù năm 2022 tình hình dịch Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp, nền kinh tế có nhiều tác động bất lợi đến đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện. Công tác thanh tra đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, triển khai đúng quy trình, quy định không gây cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra; kết luận thanh tra đảm bảo tính khách quan, minh bạch, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; việc xử lý sai phạm qua hoạt động thanh tra vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, vừa đảm bảo giáo dục và phòng ngừa chung, không phải tiến hành thanh tra lại. Công tác tiếp công dân được chú trọng, duy trì nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND huyện trong công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật; kiến nghị, phản ánh của công dân đã được trả lời, giải thích cụ thể, những nội dung cần phải kiểm tra, xác minh đã được chỉ đạo triển khai thực hiện để giải quyết, trả lời cụ thể, nhận được sự đồng thuận của công dân. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo, công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật được tăng cường, việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác tiếp công dân ở cấp xã tuy đã được thực hiện, nhưng tình trạng công dân liên hệ với cấp trên để yêu cầu giải quyết công việc thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã còn xảy ra nhiều.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan với UBND các xã trong việc thực hiện nội dung kiến nghị của công dân có lúc chưa kịp thời, nhất là những trường hợp liên quan đến đất đai.

- Một số trường hợp tranh chấp đất đai, kiến nghị bồi thường về đất đai tuy đã được cấp có thẩm quyền giải quyết, nhưng vẫn có tình khiếu kiện kéo dài gây khó khăn cho công tác tiếp công dân.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023:

1. Công tác thanh tra:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt; đồng thời, tổ chức thanh tra các cuộc đột xuất theo yêu cầu quản lý nhằm phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm, góp phần giáo dục, phòng ngừa chung.

Chỉ đạo tuân thủ quy trình, thủ tục trong quá trình thanh tra, đảm bảo tính công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra, kết luận thanh tra đảm bảo tính khách quan, trung thực phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình cụ thể của địa phương.

Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm được phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiên quyết thu hồi tiền, tài sản Nhà nước bị thất thoát, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung vi phạm.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

- Duy trì nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ theo đúng quy định, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, gắn với việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường việc tiếp xúc, đối thoại với công dân, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc giải quyết quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng thẩm quyền, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo đúng kế hoạch.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện nghiêm túc việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định, kiên quyết xử lý đối với cá trường hợp thiếu trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập; tổ chức thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng kế hoạch.

- Kết hợp công tác thanh tra hành chính, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm đối với hành vi tham nhũng, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương để xảy ra hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện./

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Ban TT UBMTTQVN huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TH, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng